|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG THCS VẠN PHÚC** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 7**  Thời gian làm bài: 90 phút |

**PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| 1 | **Chủ đề 1:**  **Khởi nghĩa Lam Sơn**  **( 1418-1427)** | Bài 16: Khởi nghĩa Lam Sơn | 3TN |  |  |  |  | 1/2 TL |  | ½ TL | 2,25đ (22,5%) |
| 2 | **Chủ đề 2: Đại Việt thời Lê sơ**  **( 1428- 1527)** | - Bài 17: Đại Việt thời Lê sơ | 5TN |  |  | 1TL |  |  |  |  | 2,75 đ  (27,5%) |
| ***Tỉ lệ*** | | | **8TN**  **(2 điểm)**  **20%** | | **1TL**  **(1 ,5điểm)**  **15%** | | **1 TL**  **( 1điểm)**  **10%** | | **½ TL**  **( 0,5 điểm)**  **5%** | | **50%** |
| ***Tỉ lệ chung*** | | | **20%** | | **15%** | | **15%** | | | | **50%** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG THCS VẠN PHÚC** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 7**  Thời gian làm bài: 90 phút |

**PHÂN MÔN ĐỊA LÍ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| 1 | **CHÂU ĐẠI DƯƠNG**  1 điểm TN = 10%  2 điểm TL=  20% | - Vị trí địa lí, phạm vi châu và đặc điểm tự nhiên châu Đại Dương.  - Dân cư, kinh tế châu Đại Dương  - Khí hậu châu Đại Dương |  | 1 TL | 2 TN |  | 2 TN |  |  | 1 TL | 3đ (30%) |
| 2 | **CHÂU NAM CỰC**  1 điểm TN = 10%  1 điểm TL=  10% | - Vị trí địa lí, phạm vi và đặc điểm tự nhiên châu Nam Cực  - Giải thích châu Nam Cực là châu lục lạnh nhất thế giới.  - Ảnh hưởng tới BĐKH | 2 TN |  |  | 1 TL | 2 TN |  |  |  | 2đ (20%) |
| ***Tỉ lệ*** | | | **1 TL + 4 TN**  **(2 điểm)**  **20%** | | **2 TN +1 TL**  **(1,5 điểm)**  **15%** | | **4 TN (1 điểm)**  **10%** | | **1 TL (0,5 điểm)**  **5%** | | **50%** |
| ***Tỉ lệ chung*** | | | **20%** | | **15%** | | **15%** | | | | **50%** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG THCS VẠN PHÚC** | **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 7**  Thời gian làm bài: 90 phút |

**PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| ***Nhận biết*** | ***Thông hiểu*** | ***Vận dụng*** | ***Vận dụng cao*** |
| 1 | **Chủ đề 1:**  **Khởi nghĩa Lam Sơn**  **( 1418 – 1427)** | -Bài 16: Khởi nghĩa Lam Sơn ( 1418 – 1427) | **Nhận biết:**  **-** Tình hình của nghĩa quân Lam Sơn trong giai đoạn đầu.  - Cách đánh giặc trong trận Tốt Động- Chúc Động và Chi Lăng – Xương Giang  **\*Vận dụng thấp:.**  - Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn giành được thắng lợi là do đâu và có ý nghĩa gì.  \* **Vận dụng cao:**  - Lí giải được đâu là nguyên nhân quan trọng nhất dẫn tới thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. | 3 TN |  | ½ TL | ½ TL |
| 2 | **Chủ đề 2: Đại Việt thời Lê sơ**  **( 1428- 1527)** | - Bài 17: Đại Việt thời Lê sơ ( 1428 – 1527) | **\* Nhận biết:**  - Quốc hiệu của nước ta thời Lê sơ.  -Tình hình văn hoá, giáo dục, luật pháp nước ta thời Lê sơ.  **\* Thông hiểu:**  - Tình hình kinh tế của Đại Việt thời Lê sơ. | 5 TN | 1TL |  |  |
| Số câu/ loại câu | | |  | 8TN | 1 TL | 1/2 TL | 1/2 TL |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20%*** | ***15%*** | ***10%*** | ***5%*** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG THCS VẠN PHÚC** | **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 7**  Thời gian làm bài: 90 phút |

**PHÂN MÔN ĐỊA LÍ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| ***Nhận biết*** | ***Thông hiểu*** | ***Vận dụng*** | ***Vận dụng cao*** |
| 1 | **CHÂU ĐẠI DƯƠNG**  1 điểm TN = 10%  2 điểm TL=  20% | - Vị trí địa lí, phạm vi và đặc điểm tự nhiên châu Đại Dương.  - Dân cư, kinh tế châu Đại Dương  - Khí hậu châu Đại Dương | **\* Nhận biết:**  - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, và địa hình châu Đại Dương.  **\* Thông hiểu:**  - Hiểu tại sao đồng bằng trung tâm Ô-xtray-li-a không có người sinh sống.  - Phân bố dân cư tập trung ở đông , đông nam, tây nam do nguyên nhân nào.  **\* Vận dụng thấp:**  **-** Giải thích được phía đông dãy Trường Sơn Úc mưa nhiều hơn phía tây.  - Hiểu về khu vực nào ở Ô-xtray-li-a có lượng mưa cao nhất. | 1 TL    2 TN | 2 TN  1 TL | 4 TN | 1 TL |
| 2 | **CHÂU NAM CỰC**  1 điểm TN = 10%  1 điểm TL=  10% | - Vị trí địa lí, phạm vi và đặc điểm tự nhiên châu Nam Cực  - Giải thích châu Nam Cực là châu lục lạnh nhất thế giới.  - Ảnh hưởng tới BĐKH | **\* Nhận biết:**  - Đặc điểm vị trí địa lí, giới hạn của châu Nam Cực  **\* Thông hiểu:**  - Giải thích được tại sao châu Nam Cực là châu lục lạnh nhất thế giới.  - Sinh vật châu Nam Cực.  **\* Vận dụng thấp:**  - Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu  \* **Vận dụng cao:**  - Tác động của việc tan băng ở châu Nam Cực ảnh hưởng đến thiên nhiên và con người. |  |  |  |  |
| Số câu/ loại câu | | |  | 1 TL + 4 TN  (2đ)  20% | 2 TN +1 TL  (1,5đ)  15% | 4 TN (1đ)  10% | 1 TL (0,5đ)  5% |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20%*** | ***15%*** | ***10%*** | ***5%*** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG THCS VẠN PHÚC**  *(Đề kiểm tra gồm có 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7**  Thời gian làm bài: 90 phút |

**A) PHẦN LỊCH SỬ ( 5 điểm)**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM ( 2 điểm).** Chọn đáp án đúng.

**Câu 1. Nội dung nào *không* phản ánh đúng tình hình văn hóa, giáo dục của Đại Việt thời Lê sơ?**

A.Văn học chữ Hán phát triển và chiếm ưu thế.

B. Phật giáo được đề cao, trở thành quốc giáo.

C. Nho giáo được đề cao, chiếm địa vị độc tôn.

D. Nhà nước tuyển chọn nhân tài qua các khoa thi.

**Câu 2. Một trong những điểm tiến bộ của bộ luật Quốc triều hình luật là: bảo vệ quyền lợi của**

A. hoàng tộc. B. địa chủ phong kiến. C. nhà vua. D. phụ nữ.

**Câu 3. Ai là tác giả của “Bình Ngô đại cáo” ?**

A. Nguyễn Chích B. Lê Lợi. C. Nguyễn Trãi.D. Đinh Lễ.

**Câu 4. Trong giai đoạn đầu của khởi nghĩa (1418 -1423), nghĩa quân Lam Sơn ở trong tình trạng thế nào?**

A. Lực lượng nghĩa quân rất hùng mạnh.

B. Lực lượng nghĩa quân còn yếu, gặp nhiều khó khăn.

C. Nghĩa quân liên tiếp giành thắng lợi, buộc địch phải rút quân.

D. Nghĩa quân đánh đâu thắng đó, địa bàn hoạt động được mở rộng.

**Câu 5. Sau khi lên ngôi vua,Lê Lợi đã khôi phục lại quốc hiệu là**

A. Đại Việt.B. Đại Cồ Việt. C. Đại Ngu. D. Đại Nam.

**Câu 6. Điểm giống nhau trong cách đánh của quân Lam Sơn trong hai trận Tốt Động -Chúc Động và Chi Lăng - Xương Giang là gì?**

A. Dùng thủy chiến, tấn công trên biển.

B. Vừa đánh vừa đàm phán ngoại giao.

C. Đóng cọc gỗ trên sông để phục kích quân địch.

D. Dựa vào địa hình để phục kích, tiêu hao sinh lực địch.

**Câu 7. Nội dung nào *không* phản ánh đúng về tình hình Đại Việt cuối thế kỉ XIV?**

A. Nhà nước không quan tâm đến sản xuất nông nghiệp, không tu sửa đê điều.

B.Nhiều nông dân phải bán ruộng đất, vợ, con cho các quý tộc, địa chủ giàu có.

C**.**Nhân dân Đại Việt khổ cực dưới ách thống trị và đô hộ của nhà Minh.

D.Vua, quan, quý tộc ăn chơi sa đọa; tăng cường áp bức, bóc lột nhân dân.

**Câu 8. Công trình nào được xây dựng từ cuối thế kỉ XIV, là điển hình cho nghệ thuật xây thành Việt Nam và được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới vào năm 2011?**

A. Thành nhà Hồ. B. Chùa Một Cột.

C. Kinh thành Huế. D. Hoàng thành Thăng Long.

**PHẦN II: TỰ LUẬN ( 3 điểm)**

**Câu 1** ( 1,5 điểm)Nêu hiểu biết của em về tình hình kinh tế của Đại Việt thời Lê sơ?

**Câu 2 (** 1,5 điểm)Nêu nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. Theo em trong các nguyên nhân thắng lợi đó, nguyên nhân nào là quan trọng nhất?

Vì sao?

**B/ PHẦN ĐỊA LÍ: (5 điểm)**

**I.TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (2 điểm):** *Chọn 1 đáp án đúng nhất*

**Câu 1. Tại sao đồng bằng Trung tâm Ô-xtrây-li-a không có người sinh sống?**

A. Địa hình thấp, trũng.                               B. Nhiều núi lửa đang hoạt động.

C. Khoáng sản nghèo nàn.                             D. Khí hậu khô hạn.

**Câu 2. Dân cư tập trung đông ở phía đông, đông nam và tây nam do những nguyên nhân nào?**

A. Địa hình thấp, độ cao trung bình dưới 200m và nhiều khoáng sản.

B. Khí hậu nhiệt đới ẩm, nhiều sông ngòi và khoáng sản.

C. Khí hậu lục địa, nhiều sông ngòi và khoáng sản.

D. Nhiều sông ngòi, khí hậu lục địa và lịch sử nhập cư.

**Câu 3. Loài thực vật nào tiêu biểu ở châu Nam Cực?**

A. Đồng cỏ.                                                          B. Rừng thưa nhiệt đới.

C. Rêu, địa y, tảo, nấm. D. Xa van và rừng thưa.

**Câu 4. Châu Nam Cực bao gồm những bộ phận nào?**

A. Lục địa Nam Cực và các đảo ven lục địa.

B. Lục địa Nam Cực và các cao nguyên băng khổng lồ.

C. Cao nguyên băng khổng lồ và các đảo ven bờ.

D. Các đảo ven bờ và châu Nam Cực.

**Câu 5. Phía đông dãy Trường Sơn Úc lại mưa nhiều hơn phía tây dãy Trường Sơn do đâu?**

A.Khí hậu nhiệt đới ẩm, giáp biển, ảnh hưởng gió Tín phong.

B. Khí hậu nhiệt đới ẩm, giáp biển, ảnh hưởng gió Tây ôn đới.

C. Khí hậu nhiệt đới ẩm, giáp biển, ảnh hưởng gió Đông cực.

D. Khí hậu nhiệt đới ẩm, giáp biển, ảnh hưởng gió Mậu dịch.

**Câu 6. Khu vực nào ở Ô-xtrây-li-a có lượng mưa cao nhất?**

**A.** Dải bờ biển hẹp ở phía Bắc.     B. Sườn tây của dãy Trường Sơn Ô-xtrây-li-a.

C. Dải đất hẹp phía nam lục địa. D. Phía nam của đảo Ta-xma-ni-a.

**Câu 7. Biểu hiện của biến đổi khí hậu như thế nào ở châu Nam Cực?**

A. Nhiệt độ tăng, nước biển dâng.     B. Gia tăng hiện tượng thời tiết cực đoan.

C. Mất đa dạng sinh học. D. Thủng tầng ô zôn.

**Câu 8. Biểu hiện nào của biến đổi khí hậu gây nguy hiểm cho tàu thuyền qua lại?**

A. Nước biển dâng.                                                        B. Băng tan.

C. Biến đổi khí hậu.                                                       D. Mất đa dạng sinh học.

**TỰ LUẬN ( 3 điểm )**

**Câu 1: (1,5 điểm)** Trình bày đặc điểm vị trí địa lí , phạm vi châu Đại Dương?

**Câu 2: (1 điểm)** Vì sao nói châu Nam Cực là châu lục lạnh nhất thế giới?

**Câu 3: (0,5 điểm)** Em hãy nêu những tác động của việc tan băng ở châu Nam Cực do biến đổi khí hậu toàn cầu đối với thiên nhiên hoặc con người trên Trái Đất?

………………………***Chúc các em làm bài tốt!***..........................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Xét duyệt của phó HT** | **Tổ trưởng duyệt** | **Giáo viên ra đề** |
| Phạm Thị Đức Hạnh | Lã Thúy Hạnh | Trần Thanh Hà  Hoàng Thị Bích Ngọc |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH TRÌ **TRƯỜNG THCS VẠN PHÚC** | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7**  *Thời gian làm bài : 90 phút* |

**A) PHẦN LỊCH SỬ ( 5 điểm)**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM ( 2 điểm)**

Mỗi đáp án HS chọn đúng được 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | B | D | C | B | A | D | C | A |

**PHẦN II: TỰ LUẬN ( 3 điểm)**

**Câu 1: Tình hình kinh tế của Đại Việt thời Lê sơ ( 1,5 điểm)**

\* Nông nghiệp ( 0,5 điểm)

- Nhà Lê sơ đặc biệt coi trọng và khuyến khích phát triển nông nghiệp:

+ Đặt ra các quan chuyên trách như: Khuyến nông sứ, Hà đê sứ, Đồn điền sứ,…

+ Cấm để ruộng hoang, đẩy mạnh khẩn hoang và lập đồn điền.

+ Đặt phép quân điền, định kì chia đều ruộng công làng xã.

+ Khơi kênh, đào sông, đắp đê ngăn mặn, bảo vệ các công trình thủy lợi.

- Sản xuất nông nghiệp nhanh chóng được phục hồi và phát triển. Đời sống nhân dân dần ổn định.

\* Thủ công nghiệp ( 0,5 điểm)

- Nhiều nghề thủ công truyền thống phát triển nhanh chóng, hình thành những làng nghề chuyên nghiệp.

- Nghề sản xuất gốm sứ xuất khẩu theo đơn đặt hàng của các thương nhân nước ngoài phát triển mạnh.

\* Thương nghiệp ( 0,5 điểm)

- Nội thương: triều đình khuyến khích lập chợ, thúc đẩy buôn bán giữa các địa phương, giữa các làng nghề thủ công với các đô thị.

- Ngoại thương: việc buôn bán với nước ngoài được duy trì.

Câu 2: ( 1,5 điểm)

- HS nêu được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn

( 1 điểm)

- Nguyên nhân thắng lợi ( 0,5 điểm)

+ Tinh thần yêu nước, đoàn kết của nhân dân Việt Nam.

+ Đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của bộ chi huy nghĩa quân.

- Ý nghĩa lịch sử ( 0,5 điêm)

+ Là một cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc có tính chất nhân dân rộng rãi, chấm dứt hơn 20 năm đô hộ của nhà Minh, khôi phục nền độc lập.

+ Mở ra thời kì phát triển mới của đất nước.

- HS chỉ ra và lí giải được trong các nguyên nhân thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn nguyên nhân quan trọng nhất là : Tinh thần yêu nước, đoàn kết của nhân dân Việt Nam. ( 0,5 điêm)

**B/ PHẦN ĐỊA LÍ: (5 điểm)**

**I.TRẮC NGHIỆM (2 điểm):**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1D | 2B | 3C | 4A | 5D | 6A | 7A | 8B |
| Mỗi đáp án đúng được 0,5 điểm | | | | | | | |

**II.TỰ LUẬN (3 điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1** | Châu Đại Dương bao gồm lục địa Ôxtraylia và hệ thống các đảo.  - Lục địa Ô-xtrây-li-a nằm phía tây nam Thái Bình Dương, thuộc bán cầu Nam.  + Hình dạng: Dạng hình khối rõ rệt (do bờ biển ít bị chia cắt).  + Kích thước: Diện tích nhỏ (khoảng 7,7 triệu km2), từ bắc xuống nam dài hơn 3 000 km, từ tây sang đông nơi rộng nhất khoảng 4 000 km.  - Vùng đảo châu Đại Dương nằm ở trung tâm Thái Bình Dương, gồm 4 khu vực (Mê-la-nê-di, Mi-crô-nê-di, Pô-li-nê-di và Niu Di-len), trải dài trên một không gian địa dương rộng lớn, phần lớn là đảo nhỏ. | 0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,5đ |
| **Câu 2** | - Châu Nam Cực là châu lục lạnh nhất thế giới vì:  + Châu Nam Cực nằm ở vị trí từ vòng cực Nam đến cực Nam  + Có khí hậu khắc nghiệt, lạnh nhất trên thế giới  + Là nơi có khí áp cao, nhiều gió bão nhất hành tinh  + Đất đóng băng quanh năm và thể tích băng lên tới 35 triệu km2 | 0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ |
| **Câu 3** | - Châu Nam Cực là khu vực chứa 2/3 trữ lượng nước ngọt của thế giới ở dạng rắn.  - Khi băng ở Nam Cực tan ra sẽ làm cho nước biển và đại dương dâng cao ảnh hưởng lớn tới đời sống và sản xuất của dân cư.  - Những vùng băng trôi, băng tan làm hẹp môi trường sống của nhiều loài động vật ,gây mất cân bằng hệ sinh thái, ảnh hưởng lớn tới loài người. | 0,5đ |